

Bn C. Hào

23/4
20

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT**

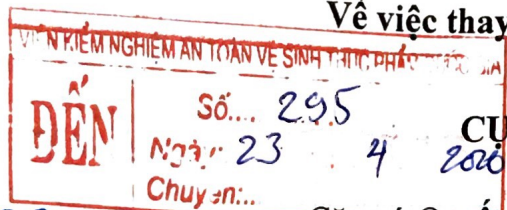
Số: 703 /QĐ-BVTV-KH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định tổ chức thử nghiệm



CỤC TRƯỞNG CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-BNN-TCCB ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ thực vật;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định 84/2019NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón;

Căn cứ Thông tư 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 8 năm 2019 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định tổ chức thử nghiệm phân bón đối với khoa Dinh dưỡng và Phụ gia thực phẩm, khoa Kim loại vi khoáng và khoa Vi sinh và biến đổi gen thuộc Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc Gia (địa chỉ: 65 Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội; Điện thoại: 0243. 9335741; Fax: 0243. 9335738). Danh mục các phương pháp thử thay đổi, bổ sung chi tiết tại phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 13 tháng 11 năm 2022.



Quyết định này thay thế Quyết định này thay thế Quyết định số 1919/QĐ-BVTV-KH ngày 24/7/2019 của Cục Bảo vệ thực vật.

Điều 3. Khoa Dinh dưỡng và Phụ gia thực phẩm, khoa Kim loại vi khoáng và khoa Vi sinh và biến đổi gen thuộc Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc Gia có trách nhiệm thực hiện việc thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc Gia và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tổng cục TC ĐL CL (để biết);
- Vụ KH CN & MT (để biết);
- Trung tâm tin học và thống kê (đăng website);
- Phòng HTQT & TT (đăng website Cục);
- Phòng QLPB, TT-PC (phối hợp);
- Lưu VT, KH.

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Trung

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC PHƯƠNG PHÁP THỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 703 /QĐ-BVTV-KH ngày 21 tháng 4 năm 2020
của Cục Bảo vệ thực vật)

Stt	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đối tượng phương pháp thử	Khoảng đo /LOQ	Phương pháp thử được chỉ định	Ghi chú
1.	Độ ẩm (đối với phân bón dạng rắn)	Các loại phân bón trừ phân Urê, DAP, phân bón hỗn hợp	Khoảng đo: ≥ 0,1%	TCVN 9297:2012	Quyết định 1919/QĐ-BVTV-KH, ngày 24/7/19
2.	pH _{H2O}	Các loại phân bón dạng rắn	-	Ref. TCVN 5979:2007	Quyết định 1919/QĐ-BVTV-KH, ngày 24/7/19
3.	Xác định hàm lượng Biuret	Phân Urê không màu (hạt đục, hạt trong)	Khoảng đo: ≥ 0,2%	TCVN 2620:2014	Quyết định 1919/QĐ-BVTV-KH, ngày 24/7/19
4.	Xác định hàm lượng Ca (hoặc CaO)	Các loại phân bón có hàm lượng Ca không lớn hơn 5%	LOQ: 19 mg/kg	TCVN 9284:2018	Quyết định 1919/QĐ-BVTV-KH, ngày 24/7/19
5.	Xác định hàm lượng Mg (hoặc MgO)	Các loại phân bón có hàm lượng Mg không lớn hơn 5%	LOQ: 0,74 mg/kg	TCVN 9285:2018	Quyết định 1919/QĐ-BVTV-KH, ngày 24/7/19
6.	Xác định hàm lượng Fe	Các loại phân bón	LOQ: 13 mg/kg	TCVN 9283:2018	Quyết định 1919/QĐ-BVTV-KH, ngày 24/7/19
7.	Xác định hàm lượng Cu	Các loại phân bón	LOQ: 3,8 mg/kg	TCVN 9286:2018	Quyết định 1919/QĐ-BVTV-KH, ngày 24/7/19
8.	Xác định hàm lượng Zn	Các loại phân bón	LOQ: 1,9 mg/kg	TCVN 9289:2012	Quyết định 1919/QĐ-BVTV-KH, ngày 24/7/19
9.	Xác định hàm lượng Mn	Các loại phân bón	LOQ: 8,3 mg/kg	TCVN 9288:2012	Quyết định 1919/QĐ-BVTV-KH, ngày 24/7/19

10.	Xác định hàm lượng Pb	Các loại phân bón	LOQ: 0,054 mg/kg	TCVN 9290:2018 (phương pháp nhiệt điện)	Quyết định 1919/QĐ- BVTV-KH, ngày 24/7/19
11.	Xác định hàm lượng Cd	Các loại phân bón	LOQ: 0,1 mg/kg	TCVN 9291:2018 (phương pháp nhiệt điện)	Quyết định 1919/QĐ- BVTV-KH, ngày 24/7/19
12.	Vi sinh vật phân giải photpho khó tan	Các loại phân bón	LOQ: 100 CFU/g	TCVN 6167:1996	Quyết định 1919/QĐ- BVTV-KH, ngày 24/7/19
13.	Vi khuẩn <i>E.coli</i>	Các loại phân bón	-	Ref. TCVN 6846:2007	Quyết định 1919/QĐ- BVTV-KH, ngày 24/7/19
14.	Vi khuẩn <i>Salmonella</i>	Các loại phân bón	LOD: KPH/25g (mL)	Ref. TCVN 10780 - 1:2017	Quyết định 1919/QĐ- BVTV-KH, ngày 24/7/19